

Số: 60/2026/QĐST-HNGĐ

ĐT, ngày 18 tháng 05 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 114/2026/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 05 năm 2026, giữa:

- Nguyên đơn: Lư Thị T, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Số 139, ấp TTA, xã TB-ĐT.

- Bị đơn: Nguyễn Văn S, sinh năm 1989.

HKTT: khóm Thuận Trung, phường CL, tỉnh ĐT.

Chỗ ở hiện nay: Số 62, đường HPK, tổ 28, khóm Thuận Nghĩa, Phường CL, tỉnh ĐT.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 05 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 05 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lư Thị T và anh Nguyễn Văn S.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lư Thị T và anh Nguyễn Văn S thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị T và anh S thống nhất có 01 con chung tên Nguyễn Văn Nghĩa, sinh ngày 10/6/2011.

Sau khi ly hôn, chị T và anh S thống nhất thoả thuận anh S được tiếp tục nuôi 01 con chung tên Nguyễn Văn Nghĩa, sinh ngày 10/6/2011. Anh S không yêu cầu chị T cấp dưỡng nuôi con chung, chị T không tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về tài sản chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Vợ chồng không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí sơ thẩm về hôn nhân và gia đình: Chị Lư Thị T tự nguyện chịu tiền án phí là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm do chị T đã nộp tổng số tiền là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006247 ngày 28/4/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh ĐT. Chị Lư Thị T được nhận lại số tiền 150.000 đồng.

Anh Nguyễn Văn S không phải chịu án phí sơ thẩm về hôn nhân và gia đình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND KV 6 - ĐT;
- Phòng THA KV6 - ĐT;
- TAND Tỉnh;
- UBND Phường CL;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký tên đóng dấu

Lê Thị Huế